

Số: 49/2023/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 26 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Tòng Thị N** - Sinh năm: 1979; Nơi ĐKTT: Bản N1, phường N1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Ông **Lò Văn T** - Sinh năm: 1971; Nơi ĐKTT: Bản N1, phường N1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 2/66, tổ 07, phường T1, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tòng Thị N và ông Lò Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Bà Tòng Thị N và ông Lò Văn T thuận tình ly hôn.

* Về nuôi con: có 01 con chung là cháu Lò Văn K, sinh ngày 22/8/2000. Hiện cháu K đã trên 18 tuổi, phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản, nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5, Điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bên đương sự phải chịu 75.000đ án phí DSST, nhưng bà N tự nguyện chịu cả phần án phí DSST cho ông T, tổng số tiền án phí

DSST bà N phải nộp là 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí DSST bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo biên lai thu tiền số 0002287 ngày 12/9/2023, bà N đã nộp đủ và được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. Điện Biên;
- UBND phường N1, TP.Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.
- (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP. Điện Biên;
- Kế toán (để biết);
- Dương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà